

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 4
CATALOGUE CÔNG TẮC TAY
LÁI / TAY PHANH / DÂY CÁP /
GƯƠNG CHIẾU HẬU
(CMX1100A) HONDA REBEL
1100 (2022)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2022)

Sơ đồ online:

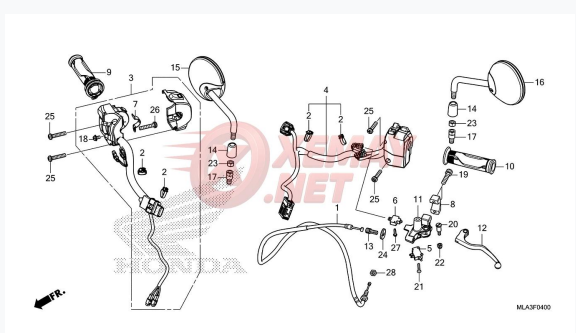
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625> — mở link hoặc
quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ
tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 28 chi tiết	Có giá tham khảo: 28/28	Tổng giá trị: 19,466,158đ
--	------------------------------------	-------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE
CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CÁP
/ GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA
REBEL 1100 (2022)



Mã EPC	EPCDOV0003625
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2022)
Số phụ tùng	28 chi tiết
Tổng giá trị	19,466,158đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (28 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CÁP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Dây cáp ly hợp 22870-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	22870MLAA01	1	657,212đ
2	Đai kẹp dây 32161-GFL-J41 HONDA REBEL 1100	32161GFLJ41	1	271,731đ
3	Công tắc khởi động 35135-MLA-A01 HONDA REBEL 1100	35135MLAA01	1	5,125,925đ
4	Công tắc đèn xi nhan 35200-MLA-D02 HONDA REBEL 1100	35200MLAD02	1	4,047,382đ
5	Công tắc côn 35330-MCJ-751 HONDA REBEL 1100	35330MCJ751	1	309,085đ
6	Công tắc côn 35330-MK5-003 HONDA REBEL 1100	35330MK5003	1	411,572đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Tấm công tắc chuyển tay 37971-MKS-E01 HONDA REBEL 1100	37971MKSE01	1	133,397đ
8	Đai bắt cụm xy lanh phanh chính 45517-MAV-751 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	45517MAV751	1	984,192đ
9	Tay ga 53140-MKS-E01 HONDA REBEL 1100	53140MKSE01	1	931,181đ
10	Tay nắm bên trái 53166-MGE-000 HONDA REBEL 1100	53166MGE000	1	530,501đ
11	Cụm giá bắt tay phanh trái 53172-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	53172MLAA00	1	1,426,672đ
12	Tay phanh bên trái 53178-MLA-A00 HONDA REBEL 1100	53178MLAA00	1	2,048,277đ
13	Bulông 53192-349-690 HONDA REBEL 500	53192349690	1	202,141đ
14	Cao su chụp chân gương 88119-K87-A00 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	88119K87A00	1	32,056đ
15	Bộ gương *NH105* 88210-MLA-A01ZA HONDA REBEL 1100	88210MLAA01ZA	1	859,059đ
16	Bộ gương *NH105* 88220-MLA-A01ZA HONDA REBEL 1100	88220MLAA01ZA	1	887,908đ
17	Bu lông 10mm 90101-K20-901 HONDA MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90101K20901	1	42,726đ
18	Vít có vòng đệm 4X8 90110-MKS-E20 HONDA REBEL 1100	90110MKSE20	1	67,460đ
19	Bu lông 6X22 90111-GHB-660 HONDA REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90111GHB660	1	36,008đ
20	Bu lông trên tay côn 90113-438-000 HONDA MSX 125	90113438000	1	132,552đ
21	Vít 3x16 90124-MCJ-752 HONDA CB 650, REBEL 1100	90124MCJ752	1	33,010đ
22	Đai ốc 90201-415-000 HONDA MONKEY 125	90201415000	1	25,326đ
23	Đai ốc 10MM 90301-K20-901 HONDA MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90301K20901	1	29,478đ
24	Đai ốc 90321-KT7-760 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	90321KT7760	1	125,925đ
25	Vít vòng đệm 5x25 90508-MGE-D00 HONDA CB 1000, REBEL 1100	90508MGED00	1	42,726đ
26	Vít 5x25 93892-050-2508 HONDA	938920502508	1	10,854đ
27	Vít 5x10 93901-32320 HONDA MSX 125	9390132320	1	25,794đ
28	Đai ốc 8MM 94002-080-700S HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500	94002080700S	1	36,008đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CẤP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003625). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CẤP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003625)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CẤP / GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL 1100 (2022) (EPCDOV0003625)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-cong-tac-tay-lai-tay-phanh-day-cap-guong-chieu-hau-cmx1100a-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003625>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE
CÔNG TẮC TAY LÁI / TAY PHANH / DÂY CẤP /
GƯƠNG CHIẾU HẬU (CMX1100A) HONDA REBEL
1100 (2022) (EPCDOV0003625)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.